

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhị;

Ông Nguyễn Hồng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thường Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Vũ L**; (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990; Nơi sinh: Long An; Nơi cư trú: ấp Kênh Nhà Thờ, xã L, huyện Th, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; cha: Trần Văn Ch; mẹ: Trần Thị P; Bị cáo có 01 người em sinh năm 1993.

Tiền sự: Không.

Tiền án: ngày 20/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/7/2017 chấp hành xong án phạt tù, phần dân sự chưa thực hiện xong.

Nhân thân: Ngày 14/8/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 7, TP Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng

Bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

2. Họ và tên: **Huỳnh Văn C**; (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1987; Nơi sinh: Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Kinh 8, xã Bg, huyện B, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Phụ việc nhà; Trình độ học vấn: 8/12; cha: Huỳnh Văn C; mẹ: Huỳnh Thị L, (chết); Bị cáo không có anh em.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26/11/2007, bị Tòa án nhân dân TP Tân An, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 30/4/2008 chấp hành xong án phạt tù, phần dân sự chưa thực hiện xong.

Nhân thân: Ngày 19/9/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6, TP Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

(Các bị cáo có mặt)

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp 3, xã M, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: ông **Phan Bá T**, sinh năm 1964. Địa chỉ: số 15, Trần Kỳ Phong, phường A, thành phố A, tỉnh Long An.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 02/01/2022, Trần Vũ L điều khiển xe mô tô 62AF-000.41 từ nhà đến TP Tân An để gặp Huỳnh Văn C. Sau đó, L rủ C đi lấy trộm tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển số 62AF-000.41, chở C lưu thông trên Quốc lộ 62 theo hướng từ TP Tân An lên huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An, để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L và C đến cơ sở nhôm kính **Thanh B**, thuộc Ấp 3, xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa của anh **Nguyễn Thanh B**. C phát hiện bên trong hàng rào cơ sở nhôm kính **Thanh B** của **anh B** có nhiều cánh cửa nhôm, C kêu L dừng xe đậu bên ngoài cánh giới, còn C đi vào dùng tay lấy trộm 06 cánh cửa

nhôm Tungkeng, kiểu Chio, chưa gắn kính, kích thước 50cm x 116cm, là tài sản của **anh B**. Sau khi lấy trộm 06 cánh cửa nhôm, **C** đem ra để lên xe mô tô 62AF-000.41, **L** điều khiển xe mô tô 62AF-000.41 chở **C** cùng với 06 cánh cửa nhôm bán cho **anh Phan Bá T** với giá 608.000đồng, cả 02 chia nhau, **C** 308.000đồng và **L** 300.000đồng, số tiền trên **L** và **C** tiêu xài cá nhân hết. Ngày 06/01/2022, Công an mời **L** và **C** làm việc. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, **L** và **C** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa, kết luận: 06 cánh cửa nhôm Tungkeng, kiểu Chio chưa gắn kính, kích thước 50cm x 116cm, tại thời điểm ngày 02/01/2022, trị giá 5.340.000đồng.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Trần Vũ L, Huỳnh Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Vũ L, Huỳnh Văn C về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần luận tội, ông Kiểm Sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 các điểm: h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt: bị cáo Trần Vũ L và bị cáo Huỳnh Văn C mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh; 01 (một) áo khoác màu đen của bị cáo Trần Vũ L

Một xe mô tô 62AF-000.41 nhãn hiệu KWASHAKI, loại 50, màu sơn Hồng, số máy 00014308, số khung 011308. Đây là xe mô tô do Trần Vũ L lấy trộm tại huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiếp tục tạm giữ để bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thạnh xử lý theo quy định pháp luật.

Đề nghị buộc 2 bị cáo nộp lại 608.000đ tiền thu lợi bất chính sung vào Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại tại CQĐT, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 02/01/2022, tại cơ sở nhôm kính **Thanh B**, thuộc ấp 3, xã M, huyện T, Trần Vũ L và Huỳnh Văn C lén lút chiếm đoạt 06 cánh cửa nhôm của anh **Nguyễn Thanh B** trị giá 5.340.000đồng. Do đó hành vi của các bị cáo: Trần Vũ L và Huỳnh Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy trong vụ án có 02 người tham gia nhưng không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể của từng người nên đây là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

[5] Đối với bị cáo Trần Vũ L là người đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, sáng ngày 02/01/2022 bị cáo **L** điều khiển xe mô tô đến Tân An để gặp bị cáo **C**, bị cáo **L** rủ bị cáo **C** đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, khi đến cơ sở nhôm kính của **anh B** thì bị cáo đứng bên ngoài cảnh giới cho bị cáo **C** vào trong chiếm đoạt 6 cửa nhôm của **anh B** nên cần xử lý bị cáo một hình

phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm mặt khác bị cáo là người rủ rê bị cáo **C** nên bị cáo phải chịu hình phạt nặng hơn bị cáo **C**.

[6] Đối với bị cáo Huỳnh Văn C là người đã có 01 tiền án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, vào ngày 02/01/2022 bị cáo cùng thống nhất ý chí với bị cáo **L** là đi tìm tài sản để trộm cắp bán chia nhau tiêu xài, khi đến cơ sở nhôm kính của **anh B** bị cáo **L** đứng ngoài cảnh giới cho bị cáo **C** vào nhà **anh B** thực hiện hành vi phạm tội nên cần có một hình phạt tù để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại CQĐT **anh Nguyễn Thanh B** đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Ông **Phan Bá T** không yêu cầu các bị cáo trả lại 608.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 06 (sáu) cánh cửa nhôm Tungkeng, kiểu Chio chưa gắn kính, kích thước 50cm x 116cm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa trả cho **anh Nguyễn Thanh B**; 01 (một) xe mô tô 62AF-000.41 nhãn hiệu KWASHAKI, loại 50, màu sơn Hồng, số máy 00014308, số khung 011308; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh; 01 (một) áo khoác màu đen. Xét thấy:

[8.1] Đối với 06 cánh cửa nhôm CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả cho **anh Nguyễn Thanh B** là đúng pháp luật.

[8.2] Đối với 01 (một) xe mô tô 62AF-000.41 nhãn hiệu KWASHAKI, loại 50, màu sơn Hồng, số máy 00014308, số khung 011308. Đây là xe mô tô do Trần Vũ L lấy trộm tại huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An nên giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiếp tục tạm giữ để bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thạnh xử lý theo quy định pháp luật.

Buộc 2 bị cáo nộp lại 608.000đ tiền thu lợi bất chính sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8.3] Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh; 01 (một) áo khoác màu đen là tài sản của bị cáo Trần Vũ L, giá trị sử dụng không đáng kể tại phiên tòa bị cáo **L** không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với ông **Phan Bá T** là người mua 06 cánh cửa nhôm của Huỳnh Văn C do ông Thiện không biết đây là tài sản do **L** và **C** phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT công an huyện Thủ Thừa không xử lý hình sự đối với ông Thiện là có cơ sở.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Trần Vũ L và Huỳnh Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; các điểm: h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

1. Bị cáo **Trần Vũ L** 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 07/01/2022) sau đó chuyển sang tạm giam.

2. Bị cáo **Huỳnh Văn C** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 07/01/2022) sau đó chuyển sang tạm giam.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Vũ L và Huỳnh Văn C mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh; 01 (một) áo khoác màu đen. (Vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa).

Buộc bị cáo Huỳnh Văn C nộp lại 308.000đ, bị cáo Trần Vũ L nộp lại 300.000đ tiền thu lợi bất chính sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Trần Vũ L và Huỳnh Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21-6-2022). Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn